

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019
(Về các học phần của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: SƯ PHẠM TIẾNG TRUNG QUỐC

1. Công khai các học phần của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Giáo dục thể chất 1	Học phần giúp người học rèn luyện thể chất và tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe. Bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống thông qua các bài tập thể dục phát triển chung, bài tập thể lực, bài tập chạy cự ly ngắn và các phương pháp tập luyện, tự tập luyện phát triển thể lực cá nhân (sức bền, sức mạnh, sức nhanh, khéo léo, độ dẻo).	1	Học kì 1	Thực hành
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin	Học phần giúp người học xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lí giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kì 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
3	Tâm lí học đại cương	Học phần Tâm lí học đại cương giúp người học lĩnh hội được những kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lí và các quy luật tâm lí cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lí cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kì 1	Trắc nghiệm, Tự luận
4	Nhập môn nghề giáo	Học phần giúp người học hình thành và phát triển hệ thống tri thức về vị trí, vai trò của nghề giáo trong xã hội; các đặc điểm lao động của nghề giáo, các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo theo yêu cầu đổi mới hiện nay; kĩ năng định hướng rèn luyện để trở thành người giáo viên trong tương lai.	1	Học kì 1	Tự luận
5	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các học phần khác có sử dụng máy tính.	3	Học kì 1	Thực hành
6	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	Học phần giúp người học phiên âm thanh mẫu, vận mẫu, thanh điệu, đồng thời dạy người học các quy tắc đọc phiên âm, để người học đọc thuần thục phiên âm. Bài khoá chủ yếu xuất hiện những câu đơn giản thường dùng trong sinh hoạt, học tập và các câu thường dùng trong lớp. Ngữ pháp trong mỗi bài thường gồm 1 trong 2 trọng điểm ngữ pháp và một số hiện tượng thường gặp. Phần chú thích giải thích các hiện tượng ngôn ngữ văn hoá đáng chú ý. Phần bài tập bám sát nội dung kiến thức và kĩ năng từng bài.	4	Học kì 1	Tự luận
7	Kĩ năng nghe nói 1	Học phần giúp người học luyện nghe- nói một số câu từ thường dùng trong sinh hoạt hằng ngày. Làm quen với việc giao tiếp theo chủ đề như: chào hỏi, giới thiệu, học tập, công việc, ăn uống, sở thích, mua sắm...	4	Học kì 1	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
8	Giáo dục thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 2	Thực hành
9	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lí luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lí tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kì 2	Tự luận
10	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lí luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kì 2	Tự luận
11	Tâm lí học giáo dục	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về cơ sở tâm lí của hoạt động giáo dục ở trường phổ thông. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn giáo dục phổ thông, hình thành và phát triển tri thức, kĩ năng cần thiết cho bản thân đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.	2	Học kì 2	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
12	Giáo dục học đại cương	Học phần Giáo dục học đại cương nhằm hình thành và phát triển cho người học sự phạm, chuyên viên quản lí giáo dục hệ thống tri thức và kĩ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển cho người học khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kĩ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất nhân cách cho người học phổ thông.	2	Học kì 2	Tự luận
13	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có kiến thức ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp và các kiến thức văn hóa, xã hội nhằm giúp người học phát triển năng lực giao tiếp cần thiết và có khả năng vận dụng vào xử lí các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kì 2	Tự luận
14	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản và kĩ năng về phương pháp nghiên cứu khoa học. người học sẽ được giới thiệu về các bước thực hiện một đề tài nghiên cứu, từ cách đặt vấn đề, tổng quan tài liệu, thu thập thông tin, cho đến hoàn thành và báo cáo đề tài nghiên cứu.	2	Học kì 2	Tiểu luận
15	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2	Học phần giúp người học đi sâu tìm hiểu một cách có hệ thống ngữ pháp tiếng Hán, đồng thời ôn tập, củng cố kiến thức ngữ âm, bên cạnh đó chú trọng dạy từ ngữ, mẫu câu, chữ Hán. Đồng thời với việc luyện âm, cần luyện nói, luyện chữ, qua đó nâng cao niềm say mê học tập, cũng như năng lực giao tiếp của người học.	4	Học kì 2	Tự luận
16	Kĩ năng nghe nói 2	Học phần giúp người học củng cố hệ thống ngữ âm tiếng Trung đã học. Củng cố và nâng cao kĩ năng nghe-nói xung quanh: các đề tài về thời tiết, nơi chốn, ý nguyện, khả năng, thời gian, học tập, các hoạt động thường ngày.	4	Học kì 2	Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
17	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kì 3	Tự luận, vấn đáp
18	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học hệ thống hóa lại các kiến thức từ vựng, ngữ pháp, văn hóa, xã hội và phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng vào xử lý các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kì 3	Tự luận
19	Giáo dục thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kì 3	Thực hành
20	Giao tiếp sư phạm	Học phần giúp người học có kiến thức về nguyên tắc, phong cách, phương tiện, kỹ năng giao tiếp sư phạm và vận dụng kiến thức đó để tiếp cận với các đối tượng khác nhau trong môi trường sư phạm, từ đó có cách ứng xử phù hợp; giải quyết các tình huống giao tiếp hiệu quả và góp phần xây dựng văn hóa học đường.	2	Học kì 3	Trắc nghiệm, Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
21	Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông	Học phần Tổ chức hoạt động giáo dục ở trường phổ thông hình thành và phát triển cho người học sự phạm, chuyên viên quản lí giáo dục ở trường phổ thông các kiến thức về vị trí, chức năng, nội dung và phương pháp công tác chủ nhiệm lớp, các loại hình tổ chức chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; phát triển kĩ năng quản lí lớp học, tổ chức hoạt động chủ nhiệm lớp: thiết kế và triển khai kế hoạch chủ nhiệm, đánh giá kết quả rèn luyện của người học lớp chủ nhiệm; kĩ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho người học tại trường trung học phổ thông.	2	Học kì 3	Tự luận, bài tập
22	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 3	Học phần nhằm tạo hứng thú cho người học, từ đó người học dễ dàng bày tỏ cách nghĩ của mình, qua đó có thể thảo luận theo đề tài, chủ điểm. Về ngữ pháp tiếp tục củng cố loại câu so sánh, câu kiêm ngữ, bổ ngữ xu hướng, bổ ngữ khả năng, các câu phức chỉ mục đích, lựa chọn, giả thiết, nhân quả, điều kiện... ở mức độ khó hơn, giới thiệu các dạng câu phản vấn, dạy cách dùng một số hư từ, nhấn mạnh giải thích cách dùng một số phó từ, liên từ, giới từ, trợ từ...	4	Học kì 3	Tự luận
23	Kĩ năng nghe nói 3	Học phần giúp người học biết, hiểu và vận dụng các mẫu câu cơ bản, các đoạn văn ngắn diễn đạt nội dung xoay quanh chủ đề bài học, cung cấp ngữ liệu để các em vận dụng vào hội thoại, tái hiện kiến thức, có thể nghe hiểu và giao tiếp về các chủ đề xã hội, văn hóa, du lịch...	4	Học kì 3	Vấn đáp
24	Kĩ năng đọc viết 1	Học phần rèn luyện cho người học kĩ năng đọc hiểu, đọc nhanh và nắm bắt được thông tin chính trong nội dung bài đọc, củng cố và vận dụng thêm một lượng từ vựng và kết cấu ngữ pháp cho người học, rèn luyện kĩ năng đọc từ, ngữ, đoạn và nắm nội dung bài theo tư duy logic. Giới thiệu kĩ năng viết và điểm ngôn ngữ trọng tâm, giúp người học nắm được cách viết về giới thiệu bản thân, viết thư mời, viết thư xã giao, thư tín thông thường, văn tường thuật cơ bản.	4	Học kì 3	Tự luận
25	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học củng cố và bổ sung các kiến thức ngôn ngữ, văn hóa, xã	3	Học kì 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
		hội, phát triển năng lực giao tiếp để có khả năng vận dụng tốt trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.			
26	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 4	Học phần giúp người học có kiến thức về văn hóa Trung Quốc, trong đó có cách nhìn của bè bạn nước ngoài về xã hội Trung Quốc ngày nay, có những câu chuyện thân thoại, truyền thuyết cổ đại Trung Quốc, lại có cả những câu chuyện về những tác phẩm cổ điển nổi tiếng. Bài khóa ở giai đoạn này không phải là những đoạn đối thoại, mà là một bài văn hoàn chỉnh, nhằm nâng cao kỹ năng đọc hiểu cho người học.	4	Học kì 4	Tự luận
27	Kỹ năng nghe nói 4	Học phần cung cấp kiến thức giúp người học biết, hiểu và vận dụng các mẫu câu phức tạp, thành ngữ, tục ngữ để nghe hiểu và trình bày quan điểm. Phần luyện nghe- nói gồm các dạng bài tập khác nhau giúp người học tái hiện kiến thức, có thể nghe hiểu và giao tiếp về các chủ đề thời gian, thể thao, kinh tế tài chính...	4	Học kì 4	Vấn đáp
28	Kỹ năng đọc viết 2	Học phần giúp người học rèn luyện kỹ năng đọc hiểu, đọc nhanh và chọn lọc thông tin trong nội dung bài đọc, củng cố những từ đã học, cung cấp thêm kiến thức về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học kỹ thuật của Trung Quốc và nước ngoài. Củng cố, nâng cao kỹ năng viết. Căn cứ theo nội dung của bài văn mẫu và các đề tài văn mở, giúp người học nắm được cách viết văn tường thuật, văn tả người, văn ký sự.	4	Học kì 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
29	Ngữ pháp tiếng Trung Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức tổng quan về ngữ pháp học tiếng Hán hiện đại, các đơn vị ngữ pháp cơ bản và mối quan hệ giữa chúng. Thông qua các ví dụ cụ thể, cung cấp cho người học những phương pháp phân tích ngữ pháp cơ bản, giúp người học có thể lí giải được các hiện tượng ngữ pháp một cách khoa học. Ngoài ra Học phần còn giới thiệu mối quan hệ khăng khít giữa ngữ pháp với các bình diện ngữ âm, ngữ nghĩa, ngữ dụng, văn hóa.	2	Học kì 4	Tự luận
30	Kĩ năng quản lí thời gian và giải quyết vấn đề của giáo viên	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về học lĩnh hội các mô hình quản lí thời gian và các mô hình giải quyết vấn đề hiệu quả như: tứ đồ thời gian, mô hình PHA, mô hình KANPAN, mô hình năm bước xử lí vấn đề... Trên cơ sở đó, giúp người học vận dụng vào thực tiễn công tác nhằm sử dụng thời gian một cách hiệu quả, sắp xếp công việc khoa học và có kĩ năng xử lí các vấn đề, tháo gỡ các bế tắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của người giáo viên.	2	Học kì 4	Thực hành hoặc tự luận, tiểu luận
31	Kĩ năng quản lí cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn của giáo viên	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về các kĩ thuật quản lí cảm xúc và tiết chế sự biểu hiện cảm xúc sao cho phù hợp trong quá trình làm việc; mô hình các bước xử lí mâu thuẫn hiệu quả và các kĩ thuật thực hiện tương ứng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để quản lí cảm xúc của bản thân trong những mối quan hệ và các tình huống giao tiếp khác nhau phù hợp, giải quyết hiệu quả những mâu thuẫn có thể xảy ra với các đối tượng có liên quan trong quá trình công tác của người giáo viên	2	Học kì 4	Thực hành hoặc tự luận
32	Kĩ năng tư duy sáng tạo của giáo viên trong hoạt động sư phạm	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về cách tìm kiếm cảm hứng sáng tạo trong dạy học, giáo dục, các thủ thuật sáng tạo: công não; liên tưởng tương tự...; cách thức thoát khỏi những khuôn mẫu lối mòn của tư duy, khắc phục tính ỳ tâm lí;... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để không ngừng sáng tạo trong quá trình công tác của người giáo viên	2	Học kì 4	Thực hành hoặc tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
33	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 5	Học phần giúp người học có kiến thức xoay quanh các chủ đề có liên quan mật thiết với đời sống thường ngày hoặc là các bài viết mang tính nhân văn. Ngữ pháp trong mỗi bài thường tập trung hướng dẫn sử dụng một số từ ngữ trọng tâm và một số điểm ngữ pháp thường gặp. Phần bài đọc thêm có nội dung liên quan đến bài khoá. Phần bài tập bám sát nội dung kiến thức và kỹ năng của từng bài. Hình thức bài tập kết hợp loại hình bài tập thường gặp và hình thức thi HSK.	3	Học kì 5	Tự luận
34	Kỹ năng đọc viết 3	Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng đọc hiểu, đọc nhanh và nắm bắt được thông tin chính trong nội dung bài đọc. Giới thiệu một số kỹ năng phân tích tìm hiểu một bài văn như nắm từ ngữ chủ chốt, nắm câu chủ chốt, kết cấu bài văn, kết luận và khái quát, ý đồ và thái độ của tác giả; giới thiệu cách đọc một số thể loại như thể loại thuyết minh, thể loại nghị luận. Cung cấp kiến thức cơ bản về cách viết, cách trình bày bố cục của các thể loại văn: văn ký sự, văn miêu tả, văn tường thuật...Đồng thời giới thiệu về một số biện pháp tu từ nhằm giúp người học có thể viết được các thể loại văn khác nhau.	4	Học kì 5	Tự luận
35	Đất nước học Trung Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức tổng quan về một vấn đề liên quan đến đất nước Trung Quốc như lãnh thổ - địa lí, lịch sử, dân tộc, chế độ chính trị, kinh tế, giáo dục, đời sống nhân dân, các vấn đề về bảo vệ môi trường của Trung Quốc.	3	Học kì 5	Tự luận
36	Phương pháp giảng dạy các bình diện ngôn ngữ tiếng Trung Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức về bình diện ngôn ngữ và một số vấn đề cơ bản về phương pháp giảng dạy các bình diện ngôn ngữ như: Phương pháp giảng dạy Ngữ âm ; Phương pháp giảng dạy Ngữ pháp ; Phương pháp giảng dạy Từ vựng ; Phương pháp giảng dạy chữ Hán.	3	Học kì 5	Tự luận, Vấn đáp

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
37	Rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên	Học phần giúp người học có kiến thức cũng như các kỹ năng sư phạm giảng dạy tiếng Trung Quốc cho người học Việt Nam một cách hệ thống và bao quát. Bao gồm các kiến thức sư phạm về giảng dạy từ vựng, ngữ pháp, ngữ âm và Hán tự, từ đó áp dụng vào giảng dạy các môn học như nghe- nói- đọc- viết và Tổng hợp.	2	Học kì 5	Thực hành
38	Thực tập sư phạm 1	Học phần giúp người học bước đầu tiếp cận với công việc thực tế, tìm hiểu qui trình giảng dạy của các trường phổ thông, qua đó người học hình thành thái độ đúng đắn với công việc giảng dạy trong tương lai. Tạo điều kiện cho người học có cơ hội tìm hiểu thực tế, gắn kết những lí thuyết đã học trong trường với môi trường hoạt động giảng dạy thực tế trong các trường phổ thông.	2	Học kì 6	Thực hành
39	Kỹ năng đọc viết 4	Học phần giúp người học có lượng từ vựng báo chí, chủ đề của bài học ngoài các vấn đề về đời sống hàng ngày còn chú trọng đến các vấn đề chuyên ngành, các chủ đề thời sự nhân văn, khoa học kỹ thuật. Giúp người học từng bước làm quen với cách trình bày các mẫu đơn và thư tín thông dụng: qui định chung, kế hoạch, bản tổng kết, cảm tạ, đề xuất, tuyển dụng, cáo lỗi, lời phát biểu...	4	Học kì 6	Tự luận
40	Ngữ âm - văn tự - từ vựng tiếng Trung Quốc	Học phần giúp người học nắm vững được các vấn đề về Ngữ âm - Văn tự - Từ vựng tiếng Trung Quốc. Từ đó giúp người học nâng cao kiến thức ngôn ngữ tiếng Trung Quốc, có thể đọc hiểu được các văn bản ngôn ngữ học tiếng Trung Quốc ở cấp độ cơ bản và vận dụng trong việc chính âm, phân tích chữ Hán, sử dụng ngôn từ chuẩn xác.	3	Học kì 6	Tự luận
41	Ngôn ngữ học đối chiếu Trung - Việt	Học phần giúp người học có những hiểu biết cơ bản về ngôn ngữ học đối chiếu, các khái niệm sơ lược về những điểm tương đồng và khác biệt giữa hai ngôn ngữ Trung - Việt, hướng người học ứng dụng những hiểu biết về bộ môn vào việc giảng dạy và nghiên cứu.	2	Học kì 6	Tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
42	Kỹ năng thiết kế bài giảng	<p>Học phần giúp người học có kiến thức về phương pháp, quy trình khi tiến hành thiết kế một bài giáo án và kiến thức về kỹ năng đứng lớp. Đây cũng chính là một ứng dụng của lý luận phương pháp giảng dạy tiếng Trung nói riêng và ngoại ngữ nói chung vào thực tiễn bài giảng. Môn học này, chủ yếu giới thiệu cách thức và các bước khi thiết kế giáo án và các chuẩn bị cần thiết khi viết giáo án. Ngoài ra, cũng trang bị cho người học kỹ năng đứng lớp đối với từng các trong từng các phân môn như: ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, chữ Hán, nghe, nói đọc hiểu và viết.</p>	3	Học kì 6	Thực hành
43	Phát triển chương trình môn học	<p>Học phần giúp người học nắm được những kiến thức chung về phát triển chương trình giáo dục (PTCTGD), quan điểm, cách tiếp cận, phương pháp và đánh giá chương trình giáo dục. Từ đó vận dụng vào phát triển chương trình môn học, cụ thể là các môn học trong tiếng Trung.</p>	2	Học kì 6	Tự luận, Trắc nghiệm
44	Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập	<p>Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về kiểm tra, đánh giá trong dạy học môn tiếng Trung Quốc; vận dụng những kiến thức, kỹ thuật cơ bản để kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn tiếng Trung Quốc. Học phần gồm 6 chương, chương 1 là giới thiệu các hình thức và quy trình kiểm tra đánh giá, chương 2 giới thiệu cách thiết lập kế hoạch kiểm tra đánh giá, chương 3 phân loại các loại đề kiểm tra đánh giá, chương 4 kỹ năng thiết kế kiểm tra đánh giá, chương 5 cách đo lường độ tin cậy của việc kiểm tra đánh giá và chương 6 là cách xử lý phản hồi về việc kiểm tra đánh giá.</p>	2	Học kì 7	Thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
45	Phương pháp giảng dạy các kỹ năng ngôn ngữ tiếng Trung Quốc	Học phần giúp cho người học nắm được các kiến thức về phương pháp giảng dạy các kỹ năng ngôn ngữ thứ hai nói chung và tiếng Trung nói riêng. Cụ thể là phương pháp giảng dạy các kỹ năng ngôn ngữ tiếng Trung Quốc: Nghe, Nói, Đọc, Viết .	3	Học kì 7	Tự luận, Vấn đáp
46	Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy tiếng Trung Quốc	Học phần giúp cho người học nắm được kiến thức ứng dụng CNTT hiệu quả trong thiết kế từ mới; bài khóa; ngữ pháp; bài tập.	2	Học kì 7	Thực hành
47	Chuyên đề văn hóa Trung Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức về những vấn đề cơ bản, đặc trưng bản sắc của văn hóa Trung Quốc: Văn hóa vật chất, văn hóa tinh thần, văn hóa tổ chức xã hội, văn hóa Trung Quốc truyền thống và hiện đại.	2	Học kì 7	Tự luận
48	Tiếng Trung Quốc cổ đại	Học phần giúp người học có những kiến thức chung về tiếng Hán cổ đại cơ bản. Thông qua bài học tuyển chọn người học sẽ nâng cao khả năng đọc hiểu các văn bản có liên quan đến những từ ngữ cũng như phữ pháp Hán ngữ cổ đại. Mỗi bài đều có 6 phần: bài khóa, chú thích, từ ngữ, ngữ pháp, bài tập và bài đọc thêm. Bài khóa là những bài Hán văn cổ kinh điển như những câu truyện thành ngữ tục ngữ, điển cố điển tích hay trích đoạn những tác phẩm văn học cổ Trung Quốc mang tính nhân văn. Chú thích chủ yếu là chú thích rõ nguồn gốc, nội dung tư tưởng của bài khóa. Ngữ pháp chủ yếu là ngữ pháp cơ bản trọng tâm của Hán văn cổ đại. Phần bài tập bám sát kiến thức của từng bài học một. Bài đọc thêm là bài đọc có từ ngữ ngữ pháp sát với bài khóa, mục đích để cho người học có cơ hội ôn tập và củng cố lại kiến thức vừa được học ở bài khóa.	2	Học kì 7	Tự luận
49	Lý thuyết dịch	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ thuật biên phiên dịch từng loại văn bản, các thao tác cơ bản trong quá trình dịch (bài tập minh họa); Cách xử lý từ, câu, đoạn văn (bài tập minh họa); Cách xử lý những điểm khó trong quá trình phiên dịch (bài tập minh họa cho phần xử lý những điểm dịch khó).	2	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
50	Văn học Trung Quốc	Học phần giúp người học có kiến thức về những vấn đề cơ bản của văn học Trung Quốc: văn học các thời kì và trích giảng những tác phẩm tiêu biểu của các thời kì văn học.	3	Học kì 7	Tự luận
51	Kỹ năng đọc HSK cao cấp	Học phần giúp người học có kiến thức chủ đề phong phú, gần gũi và thiết thực trong cuộc sống. Bài đọc đề cập đến nhiều khía cạnh của xã hội, văn hóa, lịch sử, khoa học kỹ thuật, giúp ích cho việc nắm vững nội dung, chủ đề, ý tưởng của tác giả qua bài đọc hiểu, từ đó trả lời và chọn được đáp án đúng nhất. Ngoài ra học phần còn giúp củng cố các kiến thức về từ vựng, ngữ pháp.	3	Học kì 7	Tự luận
52	Kỹ năng nghe HSK cao cấp	Học phần giúp người học có kiến thức về kỹ năng nghe, trang bị cho người học kỹ năng nghe để có thể tham gia kì thi Năng lực Hán ngữ Quốc tế ở trình độ cao cấp (cấp 5-6). Nội dung các bài nghe với nhiều chủ đề phong phú đa dạng như: thường thức trong cuộc sống, chuyên đề, phóng sự, tự truyện, cuộc phỏng vấn đối thoại.	3	Học kì 7	Tự luận
53	Kỹ năng viết HSK cao cấp	Học phần giúp người học rèn luyện kỹ năng hoàn thành phần kiểm tra viết trong bài thi HSK cấp 5 và cấp 6, giúp người học làm quen với các hình thức kiểm tra phần thi Viết HSK, giúp người học nắm được phương pháp làm bài hiệu quả, đồng thời củng cố kiến thức từ vựng, ngữ pháp, nâng cao khả năng diễn đạt bằng văn bản.	3	Học kì 7	Tự luận
54	Thực hành tiếng nâng cao	Học phần giúp người học có kiến thức liên quan mật thiết với đời sống thường ngày hoặc là các bài viết mang tính nhân văn. Ngữ pháp trong mỗi bài thường tập trung hướng dẫn sử dụng một số từ ngữ trọng tâm và một số điểm ngữ pháp thường gặp. Phần bài đọc thêm có nội dung liên quan đến bài khoá. Phần bài tập bám sát nội dung kiến thức và kỹ năng của từng bài. Hình thức bài tập kết hợp loại hình bài tập thường gặp và hình thức thi HSK.	3	Học kì 7	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
55	Lý thuyết thụ đắc tiếng Trung Quốc	Học phần giúp cho người học nắm được các vấn đề chủ yếu trong quá trình học tập và thụ đắc ngôn ngữ thứ hai, các vấn đề về lí luận và phương pháp nghiên cứu. Trọng tâm của học phần này là giới thiệu các phương pháp nghiên cứu, các mối quan hệ giữa quá trình học tập, quá trình thụ đắc một ngôn ngữ bất kì với các ngành khoa học tiêm cận như tâm lí học, giáo dục học. Từ đó chỉ ra mối liên hệ hữu cơ giữa chúng khi bàn về quá trình thụ đắc Hán ngữ nói riêng và ngôn ngữ thứ hai nói chung với. Trên cơ sở đó, người học biết đánh giá các đặc điểm chung và riêng trong quá trình thụ đắc một ngôn ngữ thứ hai.	3	Học kì 7	Tự luận
56	Thực tập sư phạm 2	Học phần giúp người học có kiến thức về lí thuyết đã được trang bị trong nhà trường và vận dụng những kiến thức đó vào thực tế giảng dạy. Rèn luyện kĩ năng thực hành thông qua việc thực hiện các công việc thực tiễn mà trường phổ thông tiếp nhận người học thực tập giao cho. Rèn luyện ý thức chấp hành kỷ luật lao động, kĩ năng giao tiếp với mọi người, phát huy tinh thần học hỏi, chủ động sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn giảng dạy.	6	Học kì 8	Thực hành
57	Giáo dục Quốc phòng – Học phần I	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực đường lối quân sự và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, tự luận
58	Giáo dục Quốc phòng – Học phần II	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực quốc phòng và an ninh, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bảo vệ an ninh Tổ quốc.	30 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, tự luận
59	Giáo dục Quốc phòng – Học phần III	Học phần giúp người học có kiến thức về đội ngũ đơn vị; sử dụng bản đồ địa hình quân sự; phòng chống địch tiến công bằng vũ khí công nghệ cao; ba môn quân sự phối hợp; trung đội bộ binh tiến công; trung đội bộ binh bộ binh phòng ngự; kĩ thuật bắn súng ngắn K54 và thực hành sử dụng một số loại lựu đạn Việt Nam.	85 tiết	Học kì hè	Vấn đáp, thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
60	Giáo dục Quốc phòng – Học phần IV	Học phần giúp người học phân tích được những vấn đề thuộc về lĩnh vực công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang; công tác dân vận của Đảng hiện nay.	20 tiết	Học kì hè	Trắc nghiệm, tự luận

2. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng